

**12. HỢP ĐỒNG THUÊ NHÀ HOẶC GIẤY TỜ CHỨNG MINH QUYỀN SỬ DỤNG HỢP
PHÁP ĐỊA ĐIỂM PHÒNG THÍ NGHIỆM VÀ BẢN VẼ MẶT BẰNG BỐ TRÍ THIẾT
BỊ PTN** (*Kích thước, vị trí đặt các thiết bị thí nghiệm, vị trí lưu mẫu, bảo dưỡng mẫu*)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CHỨNG NHẬN

I- Tên người sử dụng đất

VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI MIỀN NAM

- Quyết định thành lập số 1621NN/TCCB/QĐ ngày 09 tháng 7 năm 1997 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Địa chỉ: 2A Nguyễn Biểu, phường 1, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh.

II- Thửa đất được quyền sử dụng

- 1- Thửa đất số : 33
- 2- Tờ bản đồ số : 29, bộ địa chính phường 1, quận 5 (Theo tài liệu năm 2001)
- 3- Địa chỉ thửa đất : 2A Nguyễn Biểu, phường 1, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh.
- 4- Diện tích : 2.149 m²
(Bằng chữ : Hai ngàn một trăm bốn mươi chín mét vuông)
- 5- Hình thức sử dụng :
 - + Sử dụng riêng : 2.149 m²
 - + Sử dụng chung : Không m²
- 6- Mục đích sử dụng : Đất trụ sở cơ quan.
- 7- Thời gian sử dụng : Lâu dài.
- 8- Nguồn gốc sử dụng đất : Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất như Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất.

III- Tài sản gắn liền với đất

IV- Ghi chú

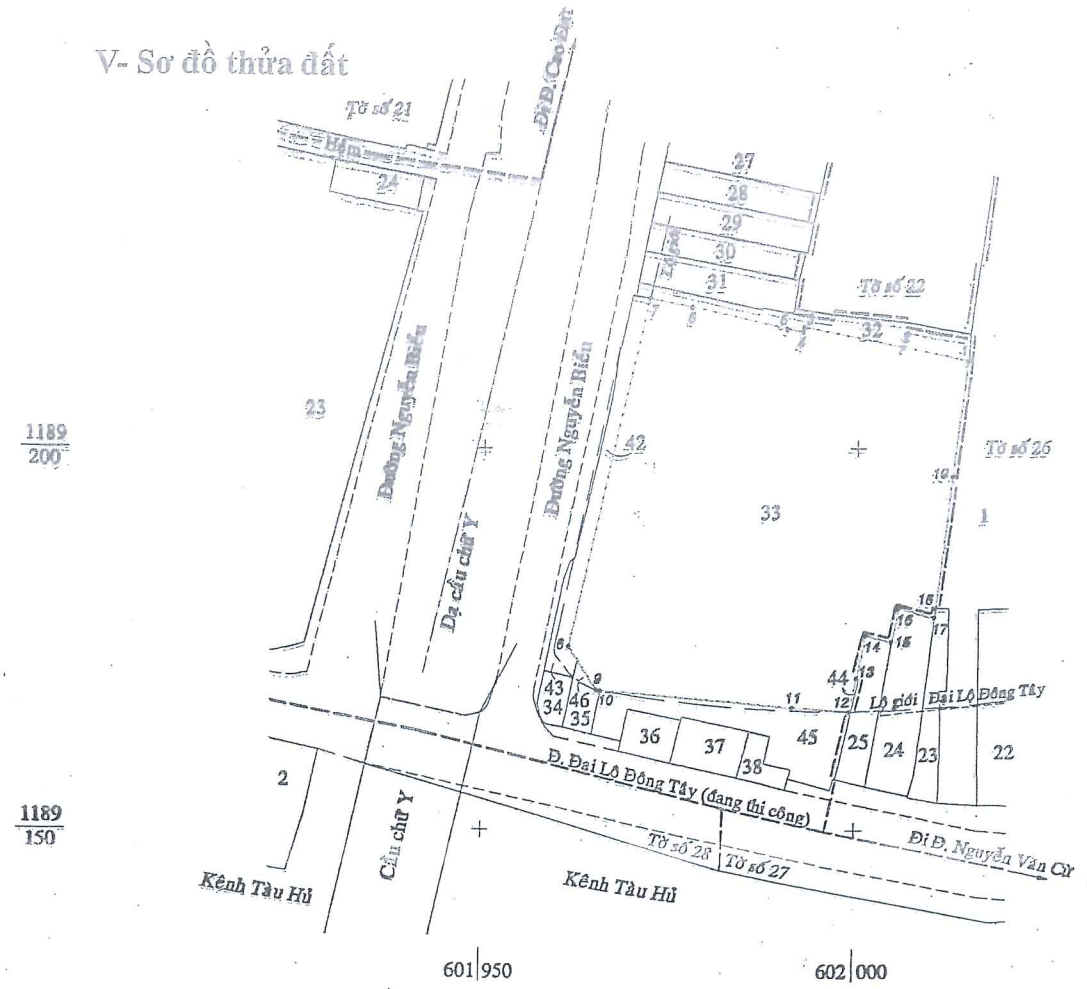
Cấp theo Quyết định số 1032/QĐ-UBND ngày 15/3/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Chứng thực Bản đồ đúng với bản chính!
Số chứng thực.....Quyển số.....SCT/BS
Ngày 11 tháng 04 năm 2009
TU. CHỦ TỊCH
CÔNG CHỨC TƯ PHÁP - HỘ TỊCH



Dương Trần Vũ

V- Sơ đồ thửa đất



Phần chi tiết xem Bản đồ hiện trạng vị trí số : 52555/CN-TNMT do Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm duyệt ngày 14 tháng 10 năm 2008.

BẢNG LIỆT KÊ TỌA ĐỘ GÓC RANH

Số hiệu điểm	Tọa độ		Góc
	X(m)	Y(m)	
1	1189211.60	602014.47	8.89
2	1189213.33	602005.75	13.5
3	1189215.87	601992.49	0.61
4	1189215.27	601992.38	2.09
5	1189215.63	601990.32	13.05
6	1189218.49	601977.59	5.80
7	1189219.64	601971.90	46.71
8	1189174.09	601961.55	6.89
9	1189168.34	601965.34	0.50
10	1189168.24	601965.85	25.79
11	1189166.07	601991.55	7.64
12	1189165.54	601999.15	4.59
13	1189170.03	602000.10	5.66
14	1189175.57	602001.28	3.48
15	1189174.79	602004.67	4.48
16	1189179.17	602005.62	4.85
17	1189177.97	602010.32	1.26
18	1189179.21	602010.55	17.42
19	1189196.51	602012.55	15.21
1	1189211.60	602014.47	

Hệ tọa độ VN-2000

Số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất : T.00157

Ngày 14 tháng 4 năm 2009
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
TU. CHỦ TỊCH
GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG



Đào Anh Kiệt

BẢN SAO

VI- Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Ngày, tháng, năm	Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẦN CHÚ Ý :

1. Được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.
2. Phải mang Giấy chứng nhận này đến đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền khi: chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, thế chấp, bảo lãnh, góp vốn bằng quyền sử dụng đất; người sử dụng đất được phép đổi tên; có thay đổi về hình dạng, kích thước, diện tích thửa đất; chuyển mục đích sử dụng đất; có thay đổi thời hạn sử dụng đất; chuyển đổi từ hình thức Nhà nước cho thuê đất sang hình thức Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất; Nhà nước thu hồi đất.
3. Không được tự ý sửa chữa, tẩy xóa bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp giấy.
4. Nếu có thắc mắc hoặc cần tìm hiểu về chính sách, pháp luật đất đai, có thể hỏi cán bộ địa chính xã, phường, thị trấn hoặc cơ quan quản lý đất đai có liên quan. Cán bộ địa chính và cơ quan quản lý đất đai có trách nhiệm giải đáp thắc mắc hoặc cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật đất đai cho người sử dụng đất.



**GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

SốAK 483480

BẢN SAO

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1032/ QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 3 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

Về cho Viện Khoa học Thủy lợi miền Nam sử dụng đất
tại địa chỉ số 2A đường Nguyễn Biểu, phường 1 - quận 5

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đất đai ban hành ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 17/2006/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2006 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai và Nghị định số 187/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2004 về việc chuyển Công ty Nhà nước thành Công ty cổ phần;

Căn cứ Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ quy định bổ sung về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1310/TTr-TNMT-ĐKKTD ngày 02 tháng 3 năm 2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1.1- Nay cho Viện Khoa học thủy lợi miền Nam được tiếp tục sử dụng khu đất 2.149m² thuộc thửa số 33, tờ bản đồ số 29, bộ địa chính phường 1, quận 5 (theo tài liệu đo năm 2001) tại địa chỉ số 2A đường Nguyễn Biểu, phường 1- quận 5 để làm trụ sở, văn phòng làm việc; Viện Khoa học thủy lợi miền Nam sử dụng đất theo chế độ giao đất ổn định lâu dài (không thu tiền sử dụng đất).

Trường hợp do nhu cầu điều phối sử dụng đất của Nhà nước hoặc đơn vị có vi phạm về chế độ quản lý sử dụng đất thì khu đất có thể bị thu hồi trước thời hạn.

1.2- Đối với phần diện tích đất thuộc phạm vi lộ giới 110,8m²: Viện Khoa học thủy lợi miền Nam được tạm sử dụng theo hiện trạng (không đầu tư xây dựng mới) cho đến khi Nhà nước thực hiện quy hoạch.

1.3- Vị trí ranh giới khu đất được thể hiện tại Bản đồ Hiện trạng vị trí số 52555/CN-TNMT đã được Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm duyệt ngày 14 tháng 10 năm 2008.

Điều 2. Giá trị quyền sử dụng đất nêu tại Điều 1 của Quyết định này thuộc về Nhà nước. Viện Khoa học thủy lợi miền Nam phải quản lý sử dụng đất đúng theo quy định. Phải chấp hành Quyết định giải tỏa di dời khi Nhà nước thực hiện quy hoạch, không được chuyển nhượng, chuyển đổi, cho thuê lại, thế chấp, góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất, không được đầu tư xây dựng mới khi chưa được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 3. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, giao Sở Tài nguyên và Môi trường ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Viện Khoa học thủy lợi miền Nam theo quy định. Phối hợp với Ủy ban nhân dân quận 5 theo dõi, kiểm tra việc chấp hành pháp luật đất đai, môi trường của đơn vị sử dụng đất, cập nhật hồ sơ địa chính theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 5, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường 1 - quận 5 và Viện Khoa học thủy lợi miền Nam có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- TTUB: CT, các PCT;
- VPHĐ-UB: PVP/ĐT;
- Phòng ĐTMT, TCTMDV, CNN;
- Lưu: VT, (ĐTMT-PTH) LH 24

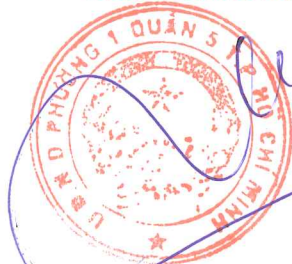
Chứng thực bản sao đúng với bản chính

Số chứng thực.....03453.....Quyển số.....04.....SCT/BS

Ngày.....11.....tháng.....04.....năm.....2023

TUQ. CHỦ TỊCH

CÔNG CHỨC TƯ PHÁP-HỘ TỊCH

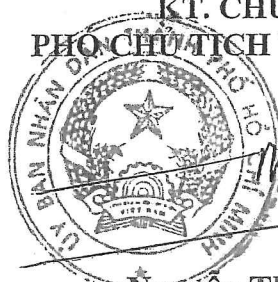


Dặng Trần Vũ

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Nguyễn Thành Tài

BẢN SAO

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 5

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3593 /QĐ-UBND

Quận 5, ngày 27 tháng 6 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH
Về đổi số nhà

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 5

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 725/2009/UBTVQH12 ngày 16 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về điều chỉnh nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và quy định nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ủy ban nhân dân huyện, quận, phường nơi không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;

Căn cứ Quyết định số 1958/1998/QĐ-UB-QLĐT ngày 13 tháng 4 năm 1998 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành quy chế cấp số nhà và chỉnh sửa số nhà trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 2020/QĐ-UBND ngày 21 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc đặt tên đường Võ Văn Kiệt;

Căn cứ Quyết định số 574/QĐ-SXD-QLN&CS ngày 23 tháng 6 năm 2010 của Sở Xây dựng về việc ban hành danh sách chốt số nhà trên tuyến đường Đại Lộ Đông Tây;

Căn cứ Quyết định số 06/2010/QĐ-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2010 của Ủy ban nhân dân quận 5 về ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân quận 5;

Căn cứ Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2011 của Ủy ban nhân dân quận 5 về cấp và chỉnh sửa số nhà trên tuyến đường Võ Văn Kiệt thuộc địa bàn quận 5 (đoạn từ đường Nguyễn Văn Cừ - đường Ngô Nhân Tịnh quận 5);

Căn cứ danh sách số nhà trên tuyến đường Võ Văn Kiệt đoạn qua phường 1 quận 5 do Ủy ban nhân dân phường 1 lập ngày 27 tháng 4 năm 2011;

Căn cứ sơ đồ vị trí số nhà trên tuyến đường Võ Văn Kiệt đoạn qua phường 1 quận 5 do Phòng Quản lý đô thị lập;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý đô thị quận 5 tại Tờ trình số: 878/TTr-QLĐT ngày 30 tháng 5 năm 2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay đổi số nhà mới là: **658 đường Võ Văn Kiệt phường 1 quận 5**, số nhà cũ là: **2A đường Nguyễn Biểu phường 1 quận 5**, cho **Viện Khoa học Thủy lợi Miền Nam** là đơn vị chủ quản được xác định theo đúng danh sách và sơ đồ do Ủy ban nhân dân phường 1 và Phòng Quản lý đô thị quận 5 lập.

Điều 2. Quyết định về đổi số nhà để phục vụ công tác quản lý của Nhà nước và tạo sự thuận tiện trong giao dịch, không có giá trị công nhận quyền sở hữu nhà.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận 5, Trưởng phòng Quản lý đô thị, Trưởng Công an quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường 1 quận 5 và **Viện Trưởng Viện Khoa học Thủy lợi Miền Nam** chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu. (H:05 b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Huỳnh Thị Thảo

**Chứng thực bản sao
đúng với bản chính**

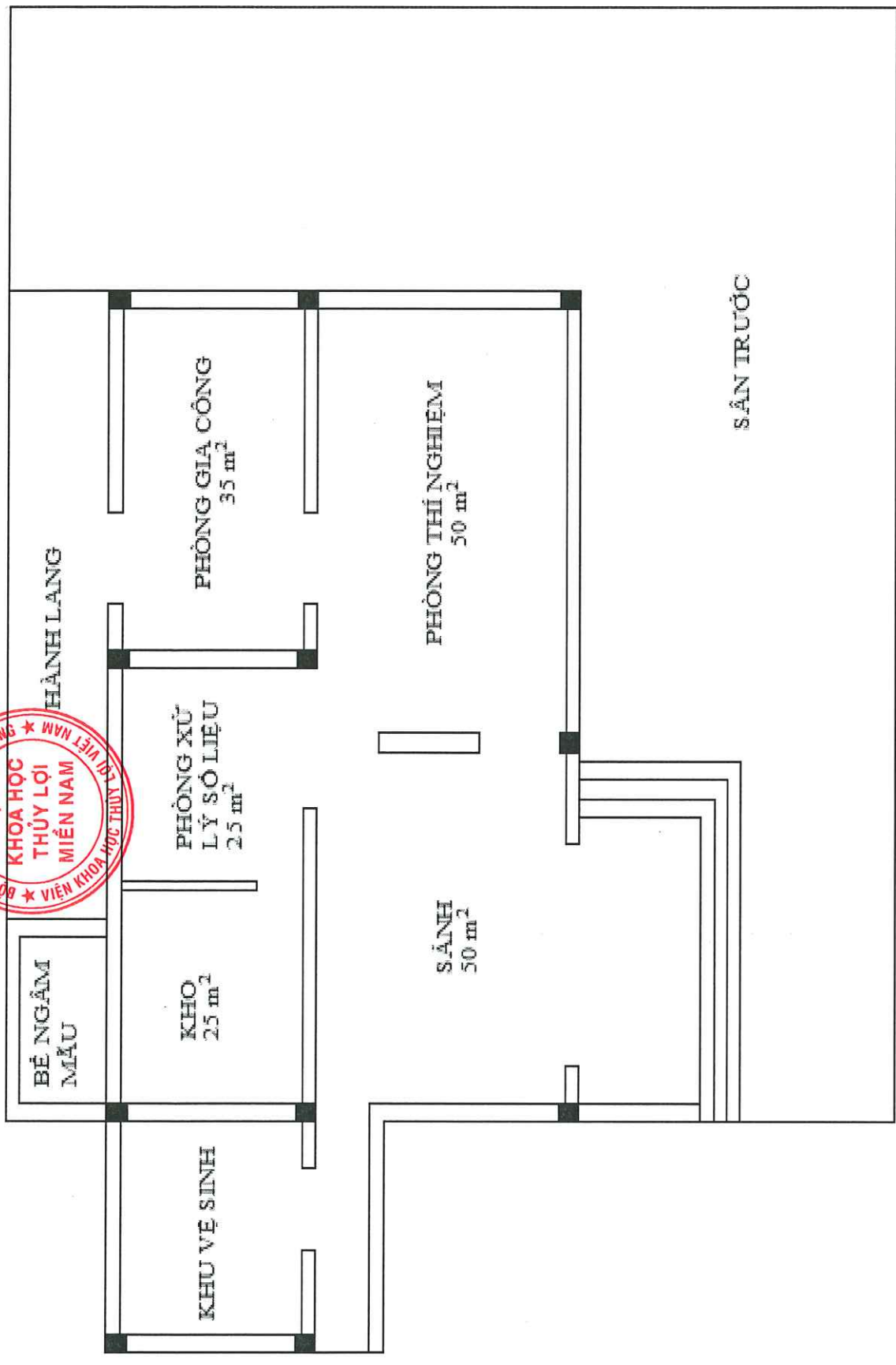
Chứng thực số **6.864** / Quyển số **3**SCT/

Ngày **2.6** tháng **0.3** năm **2.0.12**

**KT. CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG 1 QUẬN 5
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Thùy Nga



MẶT BẰNG PHÒNG THÍ NGHIỆM LAS-XD 58.011